

Số 2150/CTQNI-TTHT
V/v hoàn thuế GTGT

Quảng Ninh, ngày 8 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần sản ANZ

Mã số thuế: 5702062856;

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh
Quảng Ninh.

Ngày 26/02/2024, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh nhận được văn bản số 01.2024/ANZ-QNI ngày 23/02/2024 của Công ty cổ phần sản ANZ (sau đây gọi là Công ty) về việc xác định số thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào phục vụ sản xuất hàng hóa xuất khẩu. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh có ý kiến như sau:

Tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT), quy định:

“

...

3. Hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư

a) Cơ sở kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư (trừ trường hợp hướng dẫn tại Điểm c Khoản 3 Điều này và trừ dự án đầu tư xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê mà không hình thành tài sản cố định) cùng tỉnh, thành phố, đang trong giai đoạn đầu tư thì cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai riêng đối với dự án đầu tư và phải kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện. Số thuế GTGT được kết chuyển của dự án đầu tư tối đa bằng số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ của cơ sở kinh doanh.

Sau khi bù trừ nếu số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư.

Sau khi bù trừ nếu số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư mà chưa được khấu trừ hết nhỏ hơn 300 triệu đồng thì kết chuyển vào số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư của kỳ kê khai tiếp theo.

...”.

Tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính (sửa đổi bổ sung khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính), quy định:

“4. Hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

a) Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả trường hợp: Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hoá, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.

Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.

... ”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty có dự án đầu tư đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đã phát sinh doanh thu, Công ty đã thực hiện kết chuyển số thuế GTGT còn được khấu trừ của dự án đầu tư tại tờ khai mẫu số 02/GTGT sang tờ khai mẫu số 01/GTGT thì Công ty không thuộc trường hợp được hoàn thuế theo khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính. Trường hợp Công ty có số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì Công ty được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý); đồng

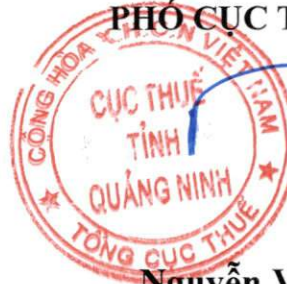
thời số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.

Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh trả lời đề Công ty cổ phần Công ty cổ phần sản ANZ biết, thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Phòng: NVDTPC, TTKT1, KK;
- Web Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bột 

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2136/CTQNI-HKDCN
V/v cung cấp thông tin

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH Thuần Quỳnh
Mã số thuế: 5700488046
Địa chỉ: Thôn 1, Xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 97 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định về trách nhiệm của Người nộp thuế trong việc cung cấp thông tin.

Để có căn cứ xác định đơn giá thuê đất kỳ tiếp theo, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh yêu cầu Doanh nghiệp cung cấp thông tin đối với thửa đất đã hết thời gian áp dụng đơn giá (theo biểu chi tiết đính kèm). Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh đề nghị Doanh nghiệp thực hiện một số nội dung sau:

- Cung cấp thông tin theo biểu mẫu kèm theo văn bản này;
- Đối với thửa đất chưa có hồ sơ pháp lý (chưa có quyết định cho thuê đất hoặc có quyết định nhưng hết thời hạn cho thuê đất) đang sử dụng đất thuộc đối tượng phải nộp tiền thuê đất theo quy định thực hiện gửi kèm Tờ khai tiền thuê đất, thuê mặt nước theo Mẫu số 01/TMDN (Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ);
- Trường hợp sử dụng đất chưa có hồ sơ pháp lý, Doanh nghiệp chủ động liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện thủ tục pháp lý và chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.
- Thời hạn cung cấp: Trước ngày 20/3/2024;
- Địa chỉ nhận hồ sơ: Cục thuế tỉnh Quảng Ninh, đường 25/4 phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Trường hợp quá thời hạn Doanh nghiệp không cung cấp thông tin, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh căn cứ vào thông tin do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp và hồ sơ đơn giá thuê đất kỳ ổn định trước làm cơ sở tính đơn giá thuê đất cho kỳ ổn định tiếp theo.

Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh đề nghị Doanh nghiệp phối hợp cung cấp thông tin theo quy định. *lu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CCT huyện Hải Hà – Đàm Hà;
- Lưu: VT, HKDCN. *h*



Mai Chiến Thắng



BIỂU CUNG CẤP THÔNG TIN THỪA ĐẤT XÁC ĐỊNH ĐƠN GIÁ THUẾ ĐẤT NĂM 2024
((Kèm theo Công văn số 2136 /CTQNI-HKDCN ngày 8 tháng 03 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh)

STT	Người thuê đất		Quyết định thuê đất của UBND tỉnh					Số Quyết định/Thông báo đơn giá cũ				Thông tin hiện trạng thửa đất do Doanh nghiệp cung cấp cho Cơ quan Thuế							Ghi chú
	Mã số thuế	Tên tổ chức thuê đất	Địa chỉ thửa đất	Diện tích thuê (m2)	Số	Ngày tháng năm	Thời hạn sử dụng (năm)	Số thông báo	Ngày tháng năm	Tính từ ngày đến hết ngày		Diện tích	Chiều sâu của thửa đất so với mặt bóm đường chính	Độ chênh cốt cao thấp của thửa đất so với mặt đường	Mục đích sử dụng đất hiện nay	Địa chỉ thửa đất	Quyết định gia hạn tiếp theo (nếu có)	Vị trí giá đất trên bảng giá đất theo Quyết định số 42/2019 ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh và các Quyết định sửa đổi bổ sung	
1	5700488046	Công ty TNHH Thuận Quỳnh	Xã Quảng Chính, huyện Hải Hà	1.500	411/QĐ-UBND	02/02/2007	50	7388/TB-CT	04/09/2019	01/07/2019	01/07/2024								
2	5700488046	Công ty TNHH Thuận Quỳnh	Xã tân Bình, huyện Đầm Hà	9.967,4	871/QĐ-UBND	08/05/2014	43	3175/TB-CT	29/04/2020	10/06/2019	10/06/2024								